

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

(Báo cáo trình tại Kỳ họp thứ Bảy - HĐND huyện nhiệm kỳ 2021-2026)

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổng số cuộc đã và đang thực hiện: 07 cuộc thanh tra (03 cuộc theo kế hoạch năm 2021, 01 cuộc đột xuất năm 2021 và 03 cuộc theo kế hoạch năm 2022).
- Về hình thức: 07 cuộc (06 cuộc theo kế hoạch, 01 cuộc đột xuất)
- Về tiến độ: Đã thanh tra xong 04 cuộc; đang tiến hành thanh tra 03 cuộc, cụ thể:

(1) Ban hành Kết luận thanh tra công tác quản lý, sử dụng các khoản thu, đóng góp của cha mẹ học sinh tại các trường do UBND huyện quản lý trong 02 năm học (2019-2020 và 2020-2021). Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế và đề nghị khắc phục; sai phạm về kinh tế với số tiền **93.257.000 đồng**; kiến nghị các trường học thực hiện thu hồi, trả lại cha mẹ học sinh số tiền sai phạm nêu trên và tổ chức kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với từng cá nhân, tập thể đã để xảy ra sai phạm. Các trường học đang thực hiện kiến nghị kết luận thanh tra.

(2) Ban hành Kết luận thanh tra việc quản lý, đầu tư, thực hiện các công trình dự án thuộc các nguồn vốn hỗ trợ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tại UBND xã An Thành từ năm 2019 đến năm 2020. Qua thanh tra, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót liên quan đến việc lập dự toán không chính xác dẫn đến thanh toán vượt giá trị công trình và đề nghị khắc phục; phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền **29.040.713 đồng**; kiến nghị UBND xã An Thành nộp số tiền sai phạm vào ngân sách nhà nước, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với UBND xã An Thành, Ban quản lý dự án xã, các thành viên Ban quản lý dự án xã, kế toán liên quan đến những sai phạm, thiếu sót. UBND xã An Thành đã nộp đủ số tiền sai phạm vào ngân sách nhà nước, thực hiện xong kiến nghị kết luận thanh tra.

(3) Ban hành Kết luận thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư năm 2021 của Chủ tịch UBND thị trấn Đak Pơ. Không có sai phạm về kinh tế, hành chính, không kiến nghị kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

(4) Ban hành Kết luận thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND xã Phú An. Không có sai phạm về kinh tế, hành chính, không kiến nghị kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

(5) Ban hành Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 22/02/2022 về thanh tra việc quản lý, sử dụng tất cả các nguồn kinh phí tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Đak Pơ. Đoàn thanh tra đang dự thảo kết luận thanh tra.

(6) Ban hành Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 thanh tra chuyên đề việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện Đak Pơ từ năm 2015 đến năm 2020 tại UBND các xã, thị trấn, Phòng Dân tộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học công lập do UBND huyện quản lý và các tổ chức, đơn vị khác có liên quan. Đoàn thanh tra đang dự thảo kết luận thanh tra.

(7) Ban hành Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 về thanh tra chuyên đề việc tham mưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc hợp thửa, tách thửa, phân lô bán nền từ năm 2015 đến năm 2020 tại Phòng Tài Nguyên – Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Đak Pơ và các tổ chức, đơn vị khác có liên quan. Đoàn thanh tra đang triển khai thực hiện.

II. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

1.1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn huyện không có đơn khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đơn thư phản ánh, kiến nghị phát sinh chủ yếu tập trung vào lĩnh vực đất đai. Tất cả các đơn thư gửi đến cơ quan có thẩm quyền đều được xem xét, giải quyết và trả lời cho công dân theo quy định. Tuy nhiên, qua giải quyết, một số trường hợp đơn đã được giải quyết đúng quy định pháp luật nhưng người dân vẫn cố tình không chấp hành, không phối hợp trong quá trình giải quyết.

- Về khiếu nại: Trong kỳ báo cáo, UBND huyện tiếp nhận 00 đơn khiếu nại; đơn không tăng không giảm so với cùng kỳ năm trước.

- Về tố cáo: UBND huyện tiếp nhận 00 đơn tố cáo; đơn không tăng không giảm so với cùng kỳ năm trước.

1.2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Văn bản quy định trong lĩnh vực đất đai thường xuyên thay đổi, chưa được hướng dẫn kịp thời; trình độ nhận thức của một số người dân còn hạn chế, chưa thật sự quan tâm hoặc không tham gia các buổi tuyên truyền pháp luật của cơ quan nhà nước; việc hòa giải ở cơ sở tuy được thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao. Mặt khác, do mâu thuẫn, tranh chấp, xung đột lợi ích trong dân cư, thôn xóm diễn ra nên việc phát sinh đơn thư, phản ánh, kiến nghị.

2. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

- Đối với UBND huyện: Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban tiếp công dân huyện tiếp: 25 lượt, số người được tiếp: 28 người; trong đó tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo: 16 lượt và tiếp công dân thường xuyên: 09 lượt. Công dân đến phản ánh, kiến nghị chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- Đối với cấp xã: UBND các xã, thị trấn tiếp: 49 lượt, số người được tiếp: 49 người; trong đó tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo: 00 lượt và tiếp công dân thường xuyên: 49 lượt. Công dân đến phản ánh, kiến nghị chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, tranh chấp dân sự.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Đối với UBND huyện:

+ Phân loại theo nội dung: Ban Tiếp công dân huyện tiếp 25 lượt, 25 vụ việc trong đó có 08 lượt, 08 vụ việc công dân đến gửi đơn kiến nghị, phản ánh và 17 lượt, 17 vụ việc công dân đến trình bày về thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ....

+ Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: 04 đơn, 04 vụ việc; không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: 04 đơn, 04 vụ việc.

- Đối với cấp xã:

+ Phân loại theo nội dung: UBND các xã, thị trấn tiếp 49 lượt, 35 vụ việc trong đó có 37 lượt, 23 vụ việc công dân đến gửi đơn kiến nghị, phản ánh và 12 lượt, 12 vụ việc công dân đến trình bày về thủ tục hành chính, chính sách hỗ trợ....

+ Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã: 37 đơn, 23 vụ việc; không thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã: 00 đơn, 00 vụ việc.

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a. UBND huyện

a) Tổng số đơn: 35 đơn trong đó kỳ trước chuyển sang 07 đơn, tiếp nhận trong kỳ 28 đơn

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 35/35 đơn
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 35 đơn, 35 vụ việc đủ điều kiện xử lý

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn, 00 vụ việc khiếu nại
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00 đơn, 00 vụ việc tố cáo
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 35 đơn, 35 vụ việc kiến nghị, phản ánh

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 25 đơn, 25 vụ việc đã giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 10 đơn, 10 vụ việc đang giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00 đơn, 00 vụ việc chưa giải quyết

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 18 đơn, 18 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 17 đơn, 17 vụ việc.

2.2. Cấp xã

- a) Tổng số đơn: 37 đơn trong đó kỳ trước chuyển sang 00 đơn, tiếp nhận trong kỳ 37 đơn

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 37/37 đơn
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 37 đơn, 23 vụ việc đủ điều kiện xử lý

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn, 00 vụ việc khiếu nại
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00 đơn, 00 vụ việc tố cáo
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 37 đơn, 23 vụ việc kiến nghị, phản ánh

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 33 đơn, 19 vụ việc đã giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 04 đơn, 04 vụ việc đang giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00 đơn, 00 vụ việc chưa giải quyết

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 37 đơn
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00 đơn

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.1. UBND huyện

Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh: Đã giải quyết xong 14/18 (đạt 77,8%), còn 4/18 đơn đang giải quyết.

3.2. Các xã

Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh: UBND các xã, thị trấn đã giải quyết xong 33/37 (đạt 89%), còn 4/37 đơn đang giải quyết.

III. Công tác phòng, chống tham nhũng

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

+ Tích cực phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN; triển khai sâu rộng Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

+ Tiếp tục tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Nghị quyết TW4 (khóa XII) của Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức liêm chính và PCTN.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; các văn bản, chỉ đạo của cấp trên về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng:

+ UBND huyện ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND, ngày 26/01/2022 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn huyện Đak Pơ, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn căn cứ kế hoạch của huyện để xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng của từng cơ quan, đơn vị và triển khai thực hiện. Đến nay, cơ bản các cơ quan, đơn vị đã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng năm 2022 và triển khai thực hiện.

+ Phòng Tư pháp huyện đã ban hành Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện, chú trọng đến việc tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến PCTN.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã tổ chức họp phân khai dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị mình.

+ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng

- Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Hầu hết các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách huyện đã xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện theo đúng quy định các văn bản hướng dẫn về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức.

- Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: Chưa phát hiện trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng. Chấp hành nghiêm Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 08/12/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức tết Nhâm dần 2022, chưa phát hiện có hành vi vi phạm Chỉ thị của Trung ương.

- Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn đưa nội dung Quy tắc ứng xử của CBCCVC vào nội dung hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: Trong 6 tháng đầu năm, Phòng Nội vụ đã tham mưu UBND huyện thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 06 cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, cấp huyện.

- Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai rộng rãi đến các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn thuộc huyện, kiểm tra rà soát CBCCVC thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2021. Qua kiểm tra, toàn huyện có 129 CBCCVC thuộc diện phải kê khai. Đến nay có 44 đơn vị đã hoàn thành việc kê khai, công khai theo quy định, đã công khai 129 bản đạt 100%; chưa có trường hợp nào cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thẩm tra, xác minh về tài sản thu nhập của cá nhân.

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Trong kỳ báo cáo, không xảy ra vụ việc tham nhũng, do đó không có trường hợp nào phải xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Về cải cách hành chính:

+ Công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Luôn được UBND huyện quan tâm áp dụng như gửi, nhận văn bản bằng phần mềm điện tử, hệ thống Quản lý văn bản điều hành, mail công vụ, phần mềm Kế toán Misa,...

+ Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: 100% các phòng, ban, đơn vị của huyện đã thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản cá nhân.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2022, qua công tác thanh tra và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa phát hiện trường hợp nào liên quan đến hành vi tham nhũng.

IV. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 08/2/2022 về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của huyện Đak Pơ, trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện đảm bảo các quy định, chế độ hiện hành, THTK, CLP. Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các quy định, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Kết quả thực hiện.

2.1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục triển khai cho các phòng ban khối quản lý nhà nước, khối đảng, Mặt trận, các đoàn thể và một số đơn vị sự nghiệp triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Các cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công, đã thực hiện theo đúng các nội dung của quy chế, tập trung vào việc quản lý chi tiêu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí, góp phần tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức đồng thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao.

- Việc giao cho các đơn vị tự chủ, tự chịu trách nhiệm giúp các đơn vị chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cho cơ quan, phân công công việc cho từng cán bộ hợp lý hơn, góp phần làm tăng chất lượng và hiệu quả công việc. Với việc thực hiện tự chủ, các đơn vị đã chủ động trong việc chi tiêu, giảm bớt được các khoản chi không thật sự cần thiết, góp phần tăng thu nhập cho công chức và người lao động trong cơ quan, tuy nhiên vẫn đảm bảo được các nhu cầu thiết yếu về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, không làm ảnh hưởng đến yêu cầu nhiệm vụ.

2.2. Quản lý đầu tư xây dựng.

- Việc bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được phân bổ, đảm bảo bố trí vốn đầu tư đối với các dự án, công trình thực sự cần thiết, đầu tư đúng mục đích, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm vốn.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra khối lượng, chất lượng và tiến độ thi công các công trình được chú trọng ngay từ lúc khởi công xây dựng, đảm bảo quy trình kỹ thuật theo quy định. Đẩy mạnh tiến độ giải ngân các công trình đầu tư, xây dựng cơ bản.

2.3. Trong quản lý tài sản, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ.

- Việc quản lý, sử dụng tài sản công theo được thực hiện theo đúng quy định về Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Nghị định 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng.

- Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg: UBND huyện Đã ban hành Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Đak Pơ ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

- Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo đúng quy định và đảm bảo trang bị đúng mục đích, đúng nhu cầu, đúng đối tượng (Đã đăng ký danh mục mua sắm tài sản tập trung năm 2022 theo công văn số 133/UBND-TCKH ngày 20/1/2022 của UBND huyện). Các khoản mua sắm, sửa chữa được thực hiện

đúng tiêu chuẩn, định mức theo Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Các đơn vị được trang bị phương tiện đi lại sử dụng phục vụ cho công việc chung của đơn vị, đảm bảo đúng định mức, đúng quy định.

- Đảm bảo việc sử dụng trụ sở làm việc đúng mục đích, đúng quy định. UBND huyện đang triển khai tiếp tục rà soát và đề xuất phương án sắp xếp lại xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của chính phủ bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

2.4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên thiên nhiên.

- Việc quản lý, sử dụng đất đai đã được giao, cho thuê đối với các cơ quan, doanh nghiệp trên cơ sở tiết kiệm tài nguyên đất, bố trí không gian hợp lý và thực hiện theo đúng kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý nhà nước về đất đai nhất là đối với khu vực quy hoạch khu công nghiệp, đô thị, các công trình, dự án phát triển KT- XH.

- Triển khai các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, ngăn chặn tình trạng khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và nhất là trong việc tổ chức tuần tra ngăn chặn kịp thời các hành vi lấn chiếm rừng, phá rừng, hủy hoại rừng trái phép, tuần tra kiểm soát những nơi trọng điểm dễ gây ra cháy rừng trong mùa khô năm 2022.

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác quản lý khoáng sản, ngăn chặn kịp thời các hành vi khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện.

2.5. Công tác đào tạo, quản lý sử dụng lao động:

- Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đều thực hiện nghiêm chỉnh thời gian làm việc theo quy định của bộ Luật lao động làm việc 5 ngày trên tuần từ thứ 2 đến thứ 6, mỗi ngày làm việc 8 giờ (Trừ các ngày lễ, ngày nghỉ theo quy định của nhà nước). Các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động và chi trả lương theo đúng định mức biên chế, đảm bảo hiệu quả công việc.

- Cán bộ công chức, viên chức, người lao động có đủ năng lực, trình độ chuyên môn và được bố trí đúng chuyên môn được đào tạo.

3. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: không.

- Số vụ việc đã xử lý: không.

- Số người vi phạm và hình thức xử lý: không.

V. Đánh giá kết quả thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1. Công tác thanh tra

- Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện thanh tra theo kế hoạch đã được phê duyệt. Qua thanh tra đã kịp thời phát hiện các hạn chế, thiếu sót trong một số lĩnh vực: tài chính, xây dựng, thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo... thông qua đó đã có nhiều kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra từ đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả hành vi sai phạm trên địa bàn huyện.

- UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra của các đơn vị được thanh tra, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- Ưu điểm: Thông qua các buổi tiếp công dân, Lãnh đạo UBND huyện đã trả lời và giải thích rõ những nội dung mà công dân phản ánh, kiến nghị; ghi nhận các ý kiến của công dân và trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng pháp luật chưa để xảy ra trường hợp khiếu kiện phức tạp, đông người.

- Tồn tại, hạn chế: Vụ việc phát sinh đã nhiều năm, pháp luật đã có nhiều thay đổi. Vì vậy, công tác giải quyết còn gặp những khó khăn nhất định, quá trình giải quyết đòi hỏi phải đảm bảo theo quy định của pháp luật, đồng thời phải phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Mặc dù các cấp, các ngành đã áp dụng nhiều biện pháp tích cực, hết sức vận động, thuyết phục nhằm vừa đảm bảo tính công khai, dân chủ vừa đảm bảo kỷ cương pháp luật Nhà nước. Công tác giải quyết đơn thư đã đúng pháp luật, “thấu tình - đạt lý”, nhưng vẫn còn kiến nghị, phản ánh do nhận thức pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế hoặc do mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình, quan hệ trong khu dân cư nên tình trạng kiến nghị, phản ánh vẫn còn tiếp diễn.

- Nguyên nhân: Một số người dân trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đã gửi đơn vượt cấp, hoặc gửi đơn đến cơ quan không có thẩm quyền giải quyết. Một số vụ việc cơ quan chức năng đã giải quyết đúng pháp luật, công dân vẫn tiếp tục gửi đơn lên cấp trên. Ngoài ra, người dân thiếu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng, kê khai và thực hiện nghĩa vụ về quyền sử dụng đất, dẫn đến xảy ra việc tranh chấp, khiếu nại.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

a. Đánh giá tình hình tham nhũng:

Trên địa bàn huyện không xảy ra vụ việc liên quan đến hành vi tham nhũng, do đó nhận định mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng là không phổ biến, tình hình tham nhũng không nghiêm trọng, mức độ thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra là không.

b. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng:

- Hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng: Hầu hết các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã triển khai xây dựng Kế hoạch phòng chống tham nhũng và triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. UBND huyện cũng đã chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai, hướng dẫn 100% đối tượng phải kê khai đã tiến hành kê khai đảm bảo và nộp kịp thời cho Thanh tra tỉnh. Luôn chú trọng nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, hệ thống một cửa điện tử để giúp nhân dân trên địa bàn giải quyết các công việc nhanh chóng và hiệu quả hơn, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng của huyện.

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Trên cơ sở những kết quả đạt được của công tác phòng, chống tham nhũng trong 6 tháng đầu năm 2022, toàn huyện cơ bản đạt được các mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiến tới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

- Hạn chế và nguyên nhân: Báo cáo về tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của một số đơn vị chưa nghiên cứu kỹ, hơn nữa Luật PCTN năm 2018 mới ban hành, chưa có Nghị định, Thông tư hướng dẫn cụ thể các quy định công khai về phòng chống tham nhũng của ngành, lĩnh vực, địa phương dẫn đến nội dung báo cáo còn chung chung, chưa rõ ràng.

c. Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới:

Trên cơ sở kết quả đạt được, dự báo tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện trong thời gian tới diễn ra không nghiêm trọng.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Công tác thanh tra

- Hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2022 và thực hiện các cuộc thanh, kiểm tra đột xuất khi có phát sinh.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kết luận thanh tra của đối tượng thanh tra.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Viện kiểm sát, Công an huyện trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra theo Thông tư Liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 nhằm góp phần làm trong sạch đội ngũ CBCCVC Nhà nước.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc tiếp công dân định kỳ và đột

xuất; đảm bảo việc tiếp công dân theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013.

- Tập trung giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền của UBND huyện, cũng như các đơn thư do UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh giao thẩm tra xác minh theo đúng trình tự, thời gian quy định. Đồng thời đôn đốc các cơ quan chuyên môn được UBND huyện giao thẩm tra xác minh đơn tiến hành đúng tiến độ theo quy định, tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền không để tồn đọng, kéo dài, phức tạp.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBND huyện và các văn bản chỉ đạo, các Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và các văn bản của Nhà nước liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng của huyện tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, chú trọng các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

- Tiếp tục đổi mới công tác cải cách hành chính, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của tổ chức, cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng bộ thủ tục hành chính áp dụng ở cấp huyện và cấp xã do UBND tỉnh ban hành. Xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị và cá nhân vi phạm thủ tục hành chính đã được quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và tập huấn về phòng chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

4. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về THTK, CLP; vận động toàn thể cán bộ, nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ chủ trương về THTK, CLP gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tiếp tục thực hiện các quy định của Chính phủ, của tỉnh trong quản lý, điều hành nhiệm vụ kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023. Tiết giảm tối đa chi phí điện, điện thoại, văn phòng phẩm, tiết giảm chi phí hội họp, đi công tác; kiên quyết xử lý kịp thời các sai phạm.

- Tập trung bố trí vốn cho những công trình, dự án trọng điểm; kiên quyết không bố trí vốn cho những công trình, dự án không đảm bảo thủ tục; đình, hoãn hoặc giãn tiến độ đối với những công trình, dự án chưa thiết thực; hủy bỏ không đầu tư những công trình, dự án nếu phát hiện kém hoặc không hiệu quả.

Trên đây là tình hình, kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 6

tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện Đak Pơ, trình kỳ họp lần thứ Bảy HĐND huyện xem xét. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy
- TT. HĐND huyện
- Các Đại biểu HĐND huyện } (Báo cáo);
- Các Ban HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện
- Đại biểu các cơ quan tham dự kỳ họp;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tài chính và Kế hoạch;
- Văn Phòng HĐND và UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT. *[Signature]*



Nguyễn Trường



